

Số: 215 /2025/QĐST-HNGĐ

TP. Thanh Hóa, ngày 16 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/11UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 263/2025/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1 Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1994. CCCD số 038094042509.
Địa chỉ: Thôn D xã L , huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2.Chị Lê Mai T, sinh năm 1999 CCCD số 038199025210.
Địa chỉ: Số I N, phường Đ, Thành phố T

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 4 năm 2025, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình, nội dung cụ thể như sau:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn M và chị Lê Mai T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, Thành phố T là hôn nhân hợp pháp. Cả hai anh, chị đều thừa nhận sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, đến năm 2025 phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Anh M và chị T thống nhất thuận tình ly hôn là tự nguyện, không trái pháp luật. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Lê Mai T.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Lê Mai T có 01 con chung là cháu: Nguyễn Quang H, sinh ngày 06/11/2024.

Ly hôn , anh M và chị T thỏa thuận: Giao con chung là cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày 06/11/2024 cho mẹ là chị Lê Mai T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/tháng kể từ khi có quyết định của Tòa án cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Lê Mai T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh, chị thỏa thuận: Chị Lê Mai T chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Lê Mai T .

- Về con chung: Công nhận cháu: Nguyễn Quang H, sinh ngày 06/11/2024 là con chung của anh Nguyễn Văn M và chị Lê Mai T .

Ly hôn, giao cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày 06/11/2024 cho mẹ là chị Lê Mai T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ(ba triệu đồng) /tháng kể từ khi có quyết định của Tòa án cho đến khi cháu Nguyễn Quang H đủ 18 tuổi.

Anh M có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

-Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Lê Mai T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Lê Mai T chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp theo biên lai thu số 0006702 ngày 18/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị Lê Mai T đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND phường Đông Hương , TPTH;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Dung